

**PHƯƠNG ÁN  
TỔNG ĐIỀU TRA DÂN SỐ VÀ NHÀ Ở 01/4/2009**

*(Ban hành theo Quyết định số 09/QĐ-BCĐTW ngày 10 tháng 10 năm 2008 của  
Trưởng Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA CUỘC TỔNG ĐIỀU TRA**

Tổng điều tra dân số và nhà ở vào thời điểm 0 giờ ngày 01/4/2009 thu thập các thông tin cơ bản về dân số và nhà ở nhằm:

- Phục vụ công tác nghiên cứu, phân tích và dự báo quá trình phát triển dân số và nhà ở trên phạm vi cả nước và từng địa phương;

- Đáp ứng nhu cầu thông tin đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 2001-2010, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 2011-2020 và giám sát thực hiện mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc mà Chính phủ Việt Nam đã cam kết;

- Cung cấp các số liệu cơ bản về dân số và nhà ở của các đơn vị hành chính nhỏ nhất, bổ sung nguồn số liệu cho các cuộc điều tra thường xuyên, cung cấp mẫu và cơ sở dữ liệu dân số và nhà ở cho các mục đích nghiên cứu khác trong 10 năm sau cuộc Tổng điều tra.

**II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

**2.1. Đối tượng điều tra**

Đối tượng của cuộc Tổng điều tra bao gồm:

- Tất cả người Việt Nam thường xuyên cư trú trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có đến thời điểm điều tra, người Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền cho phép xuất cảnh ra nước ngoài trong thời hạn quy định;

- Các trường hợp chết (của hộ) đã xảy ra từ ngày 01 Tết Mậu Tý (ngày 7/2/2008 theo Dương Lịch) đến ngày 31/3/2009;

- Nhà ở của hộ dân cư.

**2.2. Đơn vị điều tra**

Đơn vị điều tra là hộ. Hộ bao gồm một người ăn ở riêng hoặc một nhóm người ở chung và ăn chung. Đối với hộ có từ 2 người trở lên, các thành viên trong

hộ có thể có hay không có quỹ thu chi chung; có hoặc không có mối quan hệ ruột thịt, hôn nhân hay nuôi dưỡng; hoặc kết hợp cả hai.

### **2.3. Người cung cấp thông tin**

Chủ hộ là người cung cấp thông tin chính. Đối với những thông tin mà chủ hộ không nắm chắc, điều tra viên phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra.

Riêng các thông tin về lao động-việc làm, điều tra viên cần phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra từ 15 tuổi trở lên; các câu hỏi về sinh đẻ, điều tra viên phỏng vấn trực tiếp phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ (từ 15 đến 49 tuổi) để xác định thông tin nếu chủ hộ không nắm chắc.

Đối với các thông tin về nhà ở, điều tra viên phải phỏng vấn trực tiếp người cung cấp thông tin và/hoặc kết hợp với quan sát trực tiếp để xác định.

## **III. NỘI DUNG ĐIỀU TRA**

Nội dung điều tra được bố trí trên hai loại phiếu điều tra: phiếu điều tra toàn bộ (*phiếu ngắn*) và phiếu điều tra mẫu (*phiếu dài*).

### **3.1. Nội dung điều tra toàn bộ**

#### *a) Về dân số:*

- Các thông tin cá nhân (họ và tên, giới tính, tháng năm sinh/tuổi);
- Quan hệ với chủ hộ;
- Tình hình đi học hiện nay;
- Trình độ học vấn và trình độ chuyên môn kỹ thuật;
- Dân tộc và tôn giáo;
- Tình trạng biết đọc và biết viết.

#### *b) Về nhà ở của các hộ dân cư:*

- Tình trạng nhà ở hiện tại;
- Kết cấu nhà và loại vật liệu xây dựng chính;
- Quy mô diện tích nhà ở;
- Năm đưa vào sử dụng.

### **3.2. Nội dung điều tra chọn mẫu**

Ngoài các thông tin như trong phiếu điều tra toàn bộ, phiếu điều tra mẫu còn có thêm các thông tin sau đây:

#### *a) Về dân số:*

- Tình trạng khuyết tật;
- Tình trạng hôn nhân;
- Nơi thường trú cách đây 5 năm;
- Tình trạng hoạt động kinh tế trong 7 ngày qua;

b) *Tình hình sinh đẻ của phụ nữ từ 15 đến 49 tuổi:*

- Tình hình sinh con;
- Số con đã sinh, số con còn sống và số con đã chết;
- Tháng, năm sinh và số con trai, số con gái của lần sinh gần nhất.

c) *Thông tin về người chết:*

- Tình hình tử vong của hộ;
- Thông tin cá nhân của người chết;
- Nguyên nhân chết và chết do thai sản.

d) *Thông tin về nhà ở:*

- Tình hình sử dụng phòng ở;
- Tình trạng sở hữu nhà ở;
- Loại nhiên liệu chính để thắp sáng và nấu ăn;
- Nguồn nước chính sử dụng để ăn uống;
- Loại hố xí đang sử dụng;
- Một số tiện nghi sinh hoạt cơ bản của hộ dân cư.

#### **IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN ĐIỀU TRA, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA VÀ THU THẬP THÔNG TIN**

##### **4.1. Thời điểm và thời gian điều tra**

- Thời điểm điều tra là 0 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2009.
- Thời gian thu thập thông tin của từng địa bàn phụ thuộc vào quy mô của địa bàn và định mức điều tra của từng vùng cho từng loại phiếu điều tra như sau:

<i>Loại phiếu điều tra</i>	<i>Vùng núi cao, hải đảo</i>	<i>Vùng núi thấp, vùng sâu/xa</i>	<i>Các vùng còn lại</i>
Phiếu điều tra toàn bộ (phiếu ngắn)	10 phiếu/công	12 phiếu/công	14 phiếu/công
Phiếu điều tra mẫu (phiếu dài)	4 phiếu/công	5 phiếu/công	6 phiếu/công
Đối với nhóm “nhân khẩu đặc thù”: Quy định 60 nhân khẩu/công.			

Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn bắt đầu từ 7 giờ sáng ngày 01 tháng 4 và kết thúc chậm nhất vào ngày 20 tháng 4 năm 2009.

Ban chỉ đạo Tổng điều tra xã/phường/thị trấn tổ chức lực lượng để điều tra những người lang thang, cơ nhỡ đang có mặt trong phạm vi xã/phường/thị trấn mình vào ngày đầu tiên (1/4/2009).

##### **4.2. Phương pháp điều tra**

Tổng điều tra dân số và nhà ở là cuộc điều tra toàn bộ. Tuy nhiên, nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin của các đối tượng sử dụng khác nhau, cuộc Tổng điều tra này còn sử dụng phương pháp điều tra chọn mẫu.

Mẫu điều tra được thiết kế nhằm: (1) mở rộng nội dung điều tra; (2) nâng cao chất lượng điều tra, nhất là đối với những câu hỏi nhạy cảm và phức tạp; và (3) tiết kiệm kinh phí tổng điều tra.

Để nâng cao hiệu quả và độ tin cậy của số liệu Tổng điều tra, quy mô mẫu là 15% tổng số địa bàn điều tra của cả nước.

Mẫu của cuộc Tổng điều tra là loại mẫu chùm cả khối, được thiết kế theo phương pháp phân tầng-hệ thống một giai đoạn. Việc chọn mẫu được thực hiện theo hai bước: *Bước 1*, chọn phân tầng để xác định quy mô mẫu của từng huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh. *Bước 2*, chọn độc lập và hệ thống từ dàn mẫu địa bàn của mỗi huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh để xác định các địa bàn điều tra cụ thể.

#### **4.3. Phương pháp thu thập thông tin**

Thu thập thông tin sẽ được thực hiện bằng phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Điều tra viên phải đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra. Đối với những nhân khẩu đặc thù, Ban chỉ đạo xã/phường bố trí lực lượng và thời gian thích hợp đến phỏng vấn trực tiếp từng người để ghi phiếu điều tra (*không thu thập các thông tin về nhà ở cho nhóm "nhân khẩu đặc thù"* – xem khái niệm ở Mục 6.1.dưới đây).

Đối với những người tạm vắng trong suốt thời gian điều tra, điều tra viên có thể hỏi những người khác trong hộ, hoặc dựa vào những tài liệu do người thân hoặc chính quyền cung cấp để ghi phiếu điều tra.

Khi thu thập các thông tin về nhà ở, điều tra viên hỏi người cung cấp thông tin kết hợp với quan sát trực tiếp ngôi nhà/căn hộ để ghi kết quả vào phiếu điều tra.

### **V. CÁC DANH MỤC VÀ BẢNG PHÂN LOẠI THỐNG KÊ**

Các danh mục và các bảng phân loại thống kê sau đây sẽ được sử dụng cho cuộc Tổng điều tra:

- Danh mục các đơn vị hành chính;
- Danh mục nghề nghiệp;
- Danh mục ngành kinh tế Việt Nam 2007;
- Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;
- Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam;
- Danh mục tôn giáo Việt Nam;

- Bảng phân loại các loại hình kinh tế;
- Bảng phân loại các vùng kinh tế - xã hội.

## **VI. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM ĐIỀU TRA GIỮA BAN CHỈ ĐẠO TỈNH, THÀNH PHỐ VÀ BA BỘ ĐIỀU TRA THEO KẾ HOẠCH RIÊNG**

### **6.1. Trách nhiệm điều tra của Ban chỉ đạo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức điều tra các đối tượng sau đây:

- Những người là nhân khẩu thực tế thường trú tại các hộ dân cư, kể cả số học sinh phổ thông đi trọ học xa gia đình;
- Những người làm *hợp đồng (ngắn hạn, dài hạn) cho quân đội nhưng đang sống tại các khu dân cư của xã/phường/thị trấn quản lý* (tức là sống ngoài doanh trại hoặc ngoài các khu vực do quân đội quản lý);
- Những người đang làm *hợp đồng ngắn hạn, tạm tuyển, lao động thời vụ của ngành Công an* nhưng đang sống tại các khu dân cư của xã/phường/thị trấn quản lý;
- Những nhân khẩu đặc thù, bao gồm:
  - (1) Những người sống trong các nhà dưỡng lão, trại trẻ mồ côi, làng trẻ SOS, các trường/lớp học tình thương, trại phong/hủi, trung tâm/trường/trại và các cơ sở xã hội khác đóng tập trung trên phạm vi ranh giới của xã/phường/thị trấn do ngành Lao động-Thương binh và Xã hội trực tiếp quản lý;
  - (2) *Học sinh đang ở tập trung* (không kể số học sinh phổ thông đi trọ học) trong các trường thanh thiếu niên, trường dân tộc nội trú, trường vừa học vừa làm, trường câm/điếc, các tu sỹ trong các tu viện, các nhà sư hoặc tu sỹ sống trong các nhà chung, nhà chùa;
  - (3) Học sinh các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học và các trường nội trú hiện đang *thực tế thường trú trong ký túc xá*;
  - (4) Những người lang thang cơ nhỡ, không có nhà ở và những người sống bằng nghề trên mặt nước, những bệnh nhân không nơi nương tựa đang điều trị nội trú trong các bệnh viện (và không có bất kỳ một nơi thường trú nào khác).
- Các trường hợp chết của hộ đã xảy ra từ ngày 01 Tết Mậu Tý (ngày 7/2/2008 theo Dương Lịch) đến ngày 31/3/2009; và
- Nhà ở và một số tiện nghi sinh hoạt cơ bản của các hộ dân cư.

## **6.2. Trách nhiệm điều tra của Ban chỉ đạo Tổng điều tra Bộ Quốc phòng**

Ban chỉ đạo Tổng điều tra Bộ Quốc phòng chỉ đạo, tổ chức điều tra các đối tượng sau đây:

- Quân nhân (sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan và binh sỹ) và công nhân viên quốc phòng, bao gồm: số thường xuyên về ăn ở với gia đình tại nơi cư trú, số đang sống trong doanh trại hoặc trong các khu vực do quân đội quản lý;

- Quân nhân, công nhân viên quốc phòng đang học tập trong các trường đào tạo do quân đội và ngoài quân đội quản lý, số người đang được quân đội cử đi công tác, học tập,... ở nước ngoài (trừ những người làm ở Phòng Tùy viên Quốc phòng của Việt Nam ở nước ngoài sẽ do Bộ Ngoại giao đăng ký);

- Những người làm hợp đồng (ngắn hạn, dài hạn) đang sinh sống và làm việc trong doanh trại hoặc các khu vực do quân đội quản lý. *Riêng những người làm hợp đồng (ngắn hạn, dài hạn) cho quân đội nhưng đang sống tại các khu dân cư của xã/phường/thị trấn quản lý (tức là sống ngoài doanh trại hoặc ngoài các khu vực do quân đội quản lý) thì do Ban chỉ đạo tỉnh/thành phố tổ chức điều tra;*

- Phạm nhân trong các trại giam, trại cải tạo, cải huấn do quân đội quản lý, kể cả những người bị quân đội tạm giam (đã được Viện Kiểm sát quân sự phê chuẩn lệnh bắt giam).

Đơn vị ghi thông tin định danh: theo địa chỉ báo tin hoặc theo nơi đang cư trú (xã/phường/thị trấn, huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương).

## **6.3. Trách nhiệm điều tra của Ban chỉ đạo Tổng điều tra Bộ Công an**

Ban chỉ đạo Tổng điều tra Bộ Công an chỉ đạo, tổ chức điều tra các đối tượng sau đây:

- Sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, công nhân, viên chức trong công an nhân dân thuộc biên chế của ngành Công an; bao gồm: những người hàng ngày về ăn ở tại gia đình nơi cư trú, những người sống trong các doanh trại hoặc trong các khu vực do công an quản lý. *Riêng số người đang làm hợp đồng ngắn hạn, tạm tuyển, lao động thời vụ của ngành Công an sẽ do Ban chỉ đạo tỉnh/thành phố tổ chức điều tra;*

- Sĩ quan, hạ sĩ quan và chiến sỹ, công nhân, viên chức trong công an nhân dân đang được ngành Công an cử đi học tập trong các trường đào tạo do ngành Công an và ngoài ngành Công an quản lý, số người đang được ngành Công an cử đi đi công tác, học tập,... ở nước ngoài;

- Phạm nhân trong các trại giam, trại cải tạo, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng do ngành Công an quản lý;

- Bị can đang bị tạm giam tại các trại tạm giam, nhà tạm giữ do ngành Công an quản lý.

Đơn vị ghi thông tin định danh: theo địa chỉ báo tin hoặc theo nơi đang cư trú (xã/phường/thị trấn, huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương).

#### **6.4. Trách nhiệm điều tra của Ban chỉ đạo Tổng điều tra Bộ Ngoại giao**

Ban chỉ đạo Tổng điều tra Bộ Ngoại giao chỉ đạo, tổ chức điều tra các đối tượng sau đây:

- Cán bộ đang làm việc tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài (bao gồm các Cơ quan đại diện ngoại giao, các Tổng Lãnh sự quán, các Phái đoàn đại diện thường trực của Việt Nam tại các tổ chức quốc tế) và thân nhân của họ đi theo;

- Cán bộ của Phòng Tùy viên Quốc phòng, Thương vụ, Ban quản lý lao động và thân nhân của họ đi theo.

Đơn vị ghi thông tin định danh: theo địa chỉ thường trú ở trong nước (xã/phường/thị trấn, huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương).

### **VII. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH**

Quá trình tổng điều tra dân số và nhà ở sẽ được tiến hành tuần tự theo các bước sau đây:

#### **7.1. Bước chuẩn bị**

Công tác chuẩn bị tiến hành ở các địa phương từ tháng 8/2008 đến cuối tháng 3/2009, gồm các công việc chính sau đây:

*1. Thành lập Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số và nhà ở các cấp*

Căn cứ văn bản hướng dẫn của Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương về việc thành lập Ban chỉ đạo và Văn phòng giúp việc các cấp, cần xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, bộ máy tổ chức tổng điều tra của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là cấp tỉnh), các huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh (cấp huyện), các xã/phường/thị trấn (cấp xã) và của các ngành nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi cuộc Tổng điều tra.

2. *Rà soát và phân định ranh giới lãnh thổ hành chính giữa các xã/phường/thị trấn, huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh và giữa các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương nhằm phát hiện những nơi có dân cư trú thường xuyên nhưng chưa rõ thuộc đơn vị hành chính nào quản lý để phục vụ công tác vẽ sơ đồ, lập bảng kê và phân công trách nhiệm điều tra.*

3. *Phân định địa bàn điều tra, vẽ sơ đồ và lập bảng kê số nhà, số hộ, số người của địa bàn điều tra*

• **Địa bàn điều tra:**

Nói chung, **địa bàn điều tra là thôn (hoặc xóm, ấp, bản, tổ dân phố)** với quy mô bình quân trong cả nước là 100 hộ. Để thuận tiện cho công tác phân chia địa bàn, Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương quy định:

· *Đối với các xã vùng núi cao, hải đảo, vùng núi thấp, vùng sâu, vùng xa:* Quy mô địa bàn bình quân nằm trong khoảng từ 70 đến 100 hộ. Tuy nhiên, đối với thôn/ấp/bản quy mô nhỏ (dưới 70 hộ) nhưng có vị trí địa lý quá xa so với thôn/bản gần nhất, thì vẫn để một địa bàn riêng (không ghép với thôn/bản khác). Ngược lại, nếu thôn/ấp/bản có quy mô lớn (trên 100 hộ) nhưng dưới 200 hộ mà địa bàn không bị chia cắt, đi lại không khó khăn, thì vẫn để một địa bàn riêng.

· *Đối với các xã/phường còn lại (phường/thị trấn ở thành thị, xã ở đồng bằng):* Quy mô địa bàn bình quân khoảng từ 100 đến 150 hộ. Ở những vùng có nhiều thôn/tổ dân phố mà quy mô quá nhỏ dưới 70 hộ thì phải ghép 2 thôn/tổ dân phố liền kề thành một địa bàn điều tra. Đối với thôn/xóm/ấp/bản/tổ dân phố tuy quy mô dưới 100 hộ, nhưng có vị trí địa lý không thuận tiện cho việc ghép với thôn/xóm/ấp/bản/tổ dân phố gần nhất, thì để một địa bàn riêng (không ghép với thôn/ xóm/ ấp/ bản/ tổ dân phố khác). Ngược lại, nếu thôn/ xóm/ ấp/ bản/ tổ dân phố có quy mô lớn (trên 150 hộ) nhưng dưới 250 hộ mà địa bàn không bị chia cắt, đi lại không khó khăn, thì để một địa bàn riêng mà không cần chia tách.

Trong trường hợp khác, việc ghép những thôn/bản/tổ dân phố liền kề hoặc chia tách thôn/xóm/ấp/bản/tổ dân phố để tạo thành (các) địa bàn điều



tra phải bảo đảm ranh giới địa bàn điều tra rõ ràng hoặc tương đối rõ ràng, với nguyên tắc không được ghép một phần thôn/xóm/ấp/bản/tổ dân phố này với một phần hoặc trọn một thôn/ xóm/ấp/bản/tổ dân phố khác để tạo thành một địa bàn điều tra.

• **Sơ đồ địa bàn điều tra và bảng kê số nhà, số hộ, số người** là công cụ quan trọng giúp điều tra viên (ĐTV) tiếp cận hộ nhanh chóng và chính xác; giúp tổ trưởng quản lý và giám sát công việc hàng ngày của ĐTV, giúp Ban chỉ đạo cấp xã quản lý công tác Tổng điều tra. Sau khi phân chia địa bàn, Ban chỉ đạo cấp xã phải:

- Vẽ một sơ đồ nền cho cả xã/phường/thị trấn;
- Mỗi địa bàn điều tra được vẽ một sơ đồ chi tiết và lập một bảng kê số nhà, số hộ, số người.

Đối với các xã thuộc Chương trình 135 và các xã đặc biệt khó khăn khác thuộc vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, sơ đồ địa bàn điều tra chỉ cần thể hiện đường ranh giới và các vật định hướng mà không phải vẽ các ngôi nhà trong địa bàn. Ban chỉ đạo tỉnh/thành phố phải báo cáo cụ thể danh sách các xã này lên Ban chỉ đạo Trung ương.

#### *4. Tuyển chọn cán bộ*

##### *4.1. Tuyển chọn cán bộ vẽ sơ đồ và lập bảng kê*

Cán bộ vẽ sơ đồ nên chọn từ cán bộ địa chính của cấp xã, trong đó riêng "sơ đồ nền" của xã/phường/thị trấn phải giao cho cán bộ địa chính thực hiện. Cán bộ lập bảng kê nên là người địa phương am hiểu địa hình và phân bố dân cư của địa bàn điều tra. Căn cứ kết quả phân chia địa bàn điều tra ở trên, Ban chỉ đạo cấp xã tuyển chọn cán bộ vẽ sơ đồ và lập bảng kê.

##### *4.2. Tuyển chọn điều tra viên (ĐTV) và tổ trưởng điều tra (TT)*

Điều tra viên là lực lượng trực tiếp thực hiện cuộc điều tra. Vì vậy, yêu cầu phải chọn những người có tinh thần trách nhiệm cao, viết chữ và số rõ ràng, có trình độ học vấn từ hết lớp 10/12 trở lên (tại vùng cao, vùng sâu, vùng xa, thấp nhất phải học xong lớp 7/12), tuổi đời tốt nhất từ 25 đến 50. Để ngăn ngừa hiện tượng sao chép từ sổ sách vào phiếu điều tra, Ban chỉ đạo xã/phường không nên sử dụng cán bộ đang quản lý tài liệu đăng ký (hộ khẩu, hộ tịch, ghi chép ban đầu về dân số) làm điều tra viên. Tùy theo điều kiện địa lý và quy mô cụ thể của mỗi địa bàn, với quy mô địa bàn trung bình của từng vùng mà bố trí số ĐTV phù hợp. Cụ thể:

- Địa bàn điều tra chọn mẫu (ghi phiếu dài): 01 ĐTV phụ trách 01 địa bàn;

- Địa bàn điều tra toàn bộ (ghi phiếu ngắn): Đối với vùng *núi cao, hải đảo*, 01 ĐTV phụ trách 01 địa bàn; đối với vùng *núi thấp, vùng sâu/xa*, 01 ĐTV phụ trách ít nhất 01 địa bàn; đối với *các vùng còn lại*, 01 ĐTV phụ trách 02 địa bàn.

Tổ trưởng điều tra là lực lượng trực tiếp quản lý công việc của ĐTV. Việc tuyển chọn tổ trưởng nên ưu tiên cho người: (1) có khả năng tổ chức làm việc theo nhóm, và (2) phải cam kết dành 100% thời gian để quản lý điều tra viên trong thời gian điều tra tại địa bàn. Quy định một tổ trưởng phụ trách 2 ĐTV thuộc vùng cao, hải đảo, vùng sâu, vùng xa; ở các vùng còn lại, một tổ trưởng phụ trách 4 ĐTV. Để tăng tính chủ động, cần tuyển chọn và tập huấn thêm 10% số ĐTV và 3% số tổ trưởng dự phòng.

### 4.3. *Tuyển chọn giám sát viên*

Ngoài tổ trưởng điều tra còn có giám sát viên cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện với nhiệm vụ chính là giám sát hoạt động của mạng lưới tổ trưởng và ĐTV, giám sát và hỗ trợ chuyên môn cho Ban chỉ đạo cấp dưới.

Trong Tổng điều tra, chủ trương chung là sử dụng lực lượng tại chỗ làm ĐTV. Tuy nhiên, trong điều kiện địa bàn không có người đủ tiêu chuẩn làm ĐTV nên phải tuyển ĐTV từ địa bàn khác, có thể phải thuê người dẫn đường giúp ĐTV dễ dàng tiếp cận các hộ điều tra. Khuyến khích các địa phương tuyển chọn sinh viên, học viên Trường Cao đẳng Thống kê và Trường Trung học Thống kê II làm điều tra viên. Nếu địa bàn có người dân tộc không nói được tiếng phổ thông mà ĐTV không hiểu tiếng dân tộc, thì được thuê người dẫn đường kiêm phiên dịch để giúp ĐTV.

### 5. *In và phân phối tài liệu tổng điều tra*

Phiếu điều tra, các loại tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ điều tra, tài liệu tuyên truyền, v.v... với khối lượng lớn, đặt ra nhiệm vụ cho khâu in và phân phối tài liệu bảo đảm yêu cầu kịp thời, đầy đủ và chất lượng. Đặc biệt, việc in phiếu điều tra lần này phải đạt chất lượng cao để đáp ứng công nghệ quét phiếu điều tra.

Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm thực hiện việc in và phân phối tài liệu Tổng điều tra đúng kế hoạch và theo pháp luật.

### 6. *Tập huấn nghiệp vụ điều tra*

#### 6.1. *Tập huấn công tác quản lý Tổng điều tra cho Ban chỉ đạo các cấp*

Công tác này được tổ chức theo 3 cấp: Ban chỉ đạo Trung ương tập huấn cho Ban chỉ đạo cấp tỉnh, Ban chỉ đạo cấp tỉnh tập huấn cho Ban chỉ đạo cấp huyện, và Ban chỉ đạo cấp huyện tập huấn cho Ban chỉ đạo cấp xã. Thời gian tập huấn của mỗi khoá là 2 ngày.

## 6.2. Tập huấn vẽ sơ đồ, lập bảng kê số nhà, số hộ, số người:

Công tác này được tổ chức theo 2 cấp:

- Trung ương đào tạo giảng viên cấp tỉnh ;
- Giảng viên cấp tỉnh trực tiếp tập huấn cho cán bộ vẽ sơ đồ/lập bảng kê.

Đối với một số tỉnh/thành phố lớn, có quá đông cán bộ vẽ sơ đồ/lập bảng kê, thì tổ chức tập huấn theo cụm huyện/thị.

Thời gian tập huấn của mỗi khoá là 3 ngày.

## 6.3. Tập huấn điều tra ghi phiếu, bảo quản, bàn giao tài liệu và tổng hợp kết quả sơ bộ:

Công tác này được thực hiện theo 3 cấp:

- Giảng viên cấp Trung ương đào tạo đội ngũ giảng viên cấp tỉnh;
- Giảng viên cấp tỉnh đào tạo giảng viên cấp huyện;
- Giảng viên cấp huyện tập huấn tổ trưởng và ĐTV.

Thời gian tập huấn của cấp Trung ương và cấp tỉnh là 6 ngày/khoá, của cấp huyện là 8 ngày/khoá.

## 6.4. Tập huấn công tác kiểm tra và ghi mã số:

Công tác này được thực hiện theo 2 cấp:

- Giảng viên cấp Trung ương đào tạo giảng viên cấp tỉnh;
- Giảng viên cấp tỉnh tập huấn lực lượng ghi mã số và xử lý số liệu.

Thời gian tập huấn của mỗi khoá là 3 ngày.-

## 7. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Tổng điều tra và yêu cầu hợp tác của người dân với cán bộ điều tra.

Theo kế hoạch tuyên truyền, Ban chỉ đạo các cấp, các ngành huy động tất cả các hình thức và phương tiện tuyên truyền hiện có, thu hút các cơ quan thông tin đại chúng, các tổ chức Đảng và đoàn thể quần chúng để thực hiện tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân tích cực hưởng ứng cuộc Tổng điều tra.

Trong công tác tuyên truyền cần giải thích cho nhân dân hiểu rõ mục đích, yêu cầu của cuộc Tổng điều tra; số liệu điều tra không liên quan đến các vấn đề hộ khẩu, hộ tịch, thu thuế và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

## 8. Tổng rà soát, cập nhật sơ đồ và bảng kê của từng địa bàn điều tra nhằm điều chỉnh những biến động về số nhà, số hộ, số nhân khẩu đã xảy ra trong thời gian từ khi vẽ sơ đồ, lập bảng kê đến trước thời điểm Tổng điều tra.

Trên cơ sở ranh giới đã xác định trên sơ đồ, cán bộ làm công tác cập nhật sơ đồ, bảng kê phải đến từng địa bàn để đối chiếu với thực tế nhằm phát hiện những ngôi nhà mới xây thuộc phạm vi địa bàn trước đây chưa có người

ở nay đã có người đến ở nhưng chưa được thể hiện trên sơ đồ, những ngôi nhà trước đây có người ở nhưng hiện không có người ở hoặc đã bị phá hủy, v.v... Trên cơ sở đó, tiến hành điều chỉnh sơ đồ địa bàn điều tra.

Sau khi cập nhật, căn cứ vào những ngôi nhà có người ở đã được thể hiện trên sơ đồ, tiến hành hiệu chỉnh bảng kê cho phù hợp với thực tế. Trong 3 ngày trước thời điểm Tổng điều tra, điều tra viên và tổ trưởng thực hiện rà soát lần cuối sơ đồ, bảng kê nhằm bổ sung đầy đủ số nhà, số hộ, số khẩu sát đến thời điểm Tổng điều tra.

#### *9. Lập kế hoạch bảo vệ an toàn cho cuộc Tổng điều tra*

Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, ngành Công an phối hợp với Ban chỉ đạo các cấp lập kế hoạch bảo vệ an toàn cho cuộc Tổng điều tra, trong đó phải đặc biệt chú ý những địa bàn có nhiều chủ hộ không hợp tác với ĐTV hoặc đã có những hiện tượng phức tạp trong quá trình giải quyết chính sách ở địa phương, những địa bàn xung yếu về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

#### *10. Bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt giữa các cấp phục vụ cho công tác chỉ đạo Tổng điều tra*

Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, ngành Thông tin và Truyền thông lập kế hoạch bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt giữa các cấp để phục vụ công tác chỉ đạo Tổng điều tra, trong đó phải đặc biệt chú ý những vùng cao, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, những nơi có nhiều khó khăn về điều kiện thông tin liên lạc.

Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương thiết lập đường dây nóng phục vụ công tác chỉ đạo Tổng điều tra nhằm: (1) giải đáp các thắc mắc cho cán bộ điều tra các cấp, và (2) tiếp nhận, xử lý phản ánh của nhân dân về cuộc Tổng điều tra tại mỗi địa phương.

### **7.2. Thu thập thông tin và giám sát điều tra (từ 29/3 đến 20/4/2009)**

Bước thu thập thông tin và giám sát điều tra được tiến hành theo trình tự sau:

#### *1. Soát xét lại toàn bộ công tác chuẩn bị (từ ngày 29/3 đến 31/3/2009)*

- Trong 3 ngày này, Ban chỉ đạo cấp xã kiểm tra lại toàn bộ các địa bàn điều tra về số lượng và phân công điều tra viên, tổ trưởng điều tra, về phương tiện (phiếu điều tra, sổ tay hướng dẫn, bút, cặp đựng tài liệu, v.v...) nhằm kịp thời bổ khuyết những thiếu sót (nếu có).

- ĐTV phải đến từng hộ trong địa bàn điều tra của mình để thăm hỏi và hẹn ngày đến điều tra.

#### *2. Công tác điều tra*

Tiến hành điều tra ở tất cả các địa phương từ 7 giờ sáng ngày 01 tháng 4 và kết thúc chậm nhất vào ngày 20/4/2009.

Trong thời gian điều tra, quy định mỗi điều tra viên phải hoàn thành định mức điều tra quy định. Tuy nhiên, trong ngày đầu tiên, phải khống chế không quá 6 hộ/ngày/ĐTV đối với *phiếu điều tra toàn bộ* và không quá 4hộ/ngày/ĐTV đối với *phiếu điều tra chọn mẫu* nhằm phát hiện kịp thời và giúp ĐTV khắc phục các sai sót xảy ra, nhất là các lỗi hệ thống trong việc áp dụng quy trình phỏng vấn.

Hàng ngày, Ban chỉ đạo các cấp phải báo cáo Ban chỉ đạo cấp trên trực tiếp những vướng mắc phát sinh để xin ý kiến chỉ đạo, bảo đảm yêu cầu chỉ đạo thống nhất trong cả nước. Định kỳ 3 ngày/lần, Ban chỉ đạo các cấp phải báo cáo Ban chỉ đạo cấp trên trực tiếp về tiến độ điều tra đăng ký thuộc phạm vi cấp mình phụ trách.

### 3. Công tác giám sát điều tra

#### • Đối với tổ trưởng:

Hàng ngày, tổ trưởng phải kiểm tra từng ĐTV để kịp thời phát hiện và uốn nắn, sửa chữa ngay những sai sót. Công tác kiểm tra, giám sát của tổ trưởng như sau:

- *Quan sát phỏng vấn* ít nhất 1 hộ/ngày/ĐTV để xem xét về: cách đặt câu hỏi, thực hiện quy trình phỏng vấn, cách ghi câu trả lời vào phiếu điều tra.

- *Kiểm tra ngẫu nhiên một số hộ* để thẩm định ĐTV có đến hộ để phỏng vấn không, số nhân khẩu thực tế thường trú đã ghi trên phiếu có chính xác không.

- *Kiểm tra toàn bộ phiếu* mà các ĐTV trong tổ đã hoàn thành trong ngày để phát hiện các lỗi lôgic, ghi phiếu có đầy đủ và rõ ràng không.

Hàng ngày, tổ trưởng phải kịp thời báo cáo với Ban chỉ đạo xã/phường về những trường hợp vướng mắc, khó khăn mới phát sinh để được giải quyết dứt điểm.

#### • Đối với Ban chỉ đạo các cấp:

- Đối tượng quản lý chính của Ban chỉ đạo cấp xã và cấp huyện là mạng lưới tổ trưởng điều tra. Dưới sự chỉ đạo tập trung của Ban chỉ đạo cấp huyện, các thành viên Ban chỉ đạo cấp xã và cấp huyện phối hợp để phân công từng thành viên giám sát chặt chẽ các tổ trưởng điều tra. Tùy theo số lượng tổ trưởng của một đơn vị cấp huyện, mỗi thành viên Ban chỉ đạo cấp huyện hoặc cấp xã được cử giám sát chặt chẽ từ 6 đến 10 tổ trưởng, cần đặc biệt chú ý những tổ điều tra có địa hình khó khăn phức tạp và những tổ điều tra có nhân lực yếu.

- Những địa bàn phức tạp về an ninh chính trị hoặc có nhiều người thường đi vắng dài ngày (như nhóm người du canh du cư, người làm nghề ra khơi đánh bắt hải sản, ...), Ban chỉ đạo cấp huyện và cấp xã cần nắm chắc tình hình, lập kế hoạch cử ĐTV và tổ trưởng đến điều tra các đối tượng này trước thời điểm quy định vào thời gian thích hợp.

- Hàng ngày, đại diện của Ban chỉ đạo cấp huyện và cấp xã phải phân công thành viên tham dự các cuộc họp tổ điều tra để giải quyết kịp thời những vướng mắc về tổ chức chỉ đạo và nghiệp vụ điều tra. Tất cả các trường hợp gây khó khăn cho ĐTV phải được Ban chỉ đạo xử lý kịp thời để bảo đảm an toàn cho cuộc Tổng điều tra.

- Cán bộ Ban chỉ đạo các cấp phải tiến hành công tác kiểm tra, giám sát công tác tổ chức chỉ đạo và giúp đỡ Ban chỉ đạo cấp dưới uốn nắn các sai sót, làm “Báo cáo kết quả giám sát” gửi Ban chỉ đạo cùng cấp để có căn cứ lập báo cáo gửi lên Ban chỉ đạo cấp trên trực tiếp.

- Điều tra viên và tổ trưởng phải tiến hành bàn giao phiếu điều tra và các tài liệu khác cho Ban chỉ đạo TĐTDS và nhà ở xã/phường ngay sau khi hoàn thành việc điều tra, chậm nhất đến ngày 20/4/2009.

### *5. Công tác phúc tra*

Sau khi phiếu đã được bàn giao lên cấp tỉnh, tiến hành phúc tra để xác định mức độ trùng, sót về hộ và nhân khẩu. Công tác phúc tra được thực hiện theo kế hoạch riêng.

## **7.3. Bàn giao tài liệu, tổng hợp và công bố số liệu**

### *1. Bàn giao tài liệu và tổng hợp sơ bộ của các cấp*

- Ban chỉ đạo cấp xã phải kiểm tra tài liệu, bảo đảm việc sắp xếp tài liệu theo đúng yêu cầu, lập báo cáo sơ bộ và bàn giao cho Ban chỉ đạo cấp huyện cùng với phiếu và tài liệu điều tra trước ngày 25/4/2009.

- Ban chỉ đạo cấp huyện kiểm tra tài liệu, sắp xếp tài liệu theo đúng yêu cầu, lập báo cáo sơ bộ và bàn giao cho Ban chỉ đạo cấp tỉnh cùng với phiếu và tài liệu điều tra trước ngày 5/5/2009. Phiếu điều tra được lưu giữ tại tỉnh/thành phố để ghi mã số.

- Ban chỉ đạo cấp tỉnh tổng hợp sơ bộ và báo cáo lên Ban chỉ đạo Trung ương trước ngày 10/5/2009.

### *2. Ghi mã số phiếu điều tra*

Ban chỉ đạo cấp tỉnh chịu trách nhiệm huấn luyện cán bộ kiểm tra và ghi mã số, đồng thời tổ chức thực hiện công tác kiểm tra và ghi mã số cho các phiếu điều tra của địa phương. Phiếu điều tra bàn giao cho các Trung tâm

xử lý phải được Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương kiểm tra chất lượng và nghiệm thu theo kế hoạch sau:

- Bàn giao sơ đồ, bảng kê và phiếu điều tra mẫu đã được nghiệm thu kết quả ghi mã cho Trung tâm xử lý được phân công trước ngày 15/7/2009;
- Bàn giao phiếu điều tra toàn bộ đã được nghiệm thu kết quả ghi mã cho Trung tâm xử lý trước ngày 15/12/2009.

### *3. Tổng hợp số liệu*

Công tác nhập tin được thực hiện chủ yếu bằng công nghệ nhận dạng thông minh (công nghệ quét) kết hợp với nhập tin bằng bàn phím đối với một phần nhỏ phiếu điều tra không đáp ứng được công nghệ quét. Công tác nhập tin và tổng hợp do cấp Trung ương phụ trách. Có 2 giai đoạn tổng hợp số liệu:

*Giai đoạn 1:* Tổng hợp số liệu từ phiếu điều tra chọn mẫu, kết thúc chậm nhất vào tháng 11 năm 2009;

*Giai đoạn 2:* Tổng hợp số liệu từ phiếu điều tra toàn bộ, kết thúc chậm nhất trong Quý II năm 2010.

### *4. Công bố số liệu điều tra*

- Kết quả sơ bộ sẽ được công bố vào đầu tháng 7/2009;
- Kết quả điều tra mẫu sẽ được công bố vào tháng 12 năm 2009;
- Kết quả điều tra toàn bộ sẽ được công bố vào Quý III năm 2010.

## **VIII. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN**

Tổng điều tra dân số và nhà ở tiến hành trên phạm vi cả nước có khối lượng công việc rất lớn và phức tạp, có liên quan đến tất cả mọi người dân. Đây là nhiệm vụ trung tâm, đột xuất của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, của tất cả các ngành, các cấp trong thời gian thu thập thông tin. Để đạt được mục đích, yêu cầu đề ra, Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương yêu cầu:

1. Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số và nhà ở các cấp, các ngành cần tranh thủ sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể chính trị, xã hội và sự tham gia, ủng hộ của nhân dân kể từ lúc chuẩn bị cho đến khi kết thúc cuộc Tổng điều tra; chống tư tưởng chủ quan, tùy tiện trong việc chấp hành các quy định, nghiệp vụ của cuộc Tổng điều tra.

2. Kiện toàn Ban chỉ đạo các cấp, tổ chức bộ máy có hiệu lực từ trên xuống dưới. Phải lựa chọn và huấn luyện tốt đội ngũ cán bộ điều tra và cán bộ kiểm tra giám sát của các cấp, làm tốt công tác tuyên truyền và công tác chuẩn bị cho cuộc Tổng điều tra.

3. Ban chỉ đạo các cấp, các ngành phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhằm bảo đảm các công việc của mỗi bước công tác được thực hiện đúng phương pháp, đúng quy trình và kế hoạch. Khi phát hiện các trường hợp vướng mắc hoặc sai sót, phải báo cáo ngay lên Ban chỉ đạo cấp trên trực tiếp để giải quyết kịp thời và thống nhất.

4. Công tác kiểm tra giám sát phải được tiến hành thường xuyên; thông qua tự kiểm tra của điều tra viên, kiểm tra của tổ trưởng điều tra và kiểm tra của Ban chỉ đạo cấp trên nhằm nâng cao chất lượng điều tra. Việc kiểm tra giám sát của cấp trên tập trung vào 4 hoạt động quan trọng sau:

- (1) Vẽ sơ đồ và lập bảng kê;
- (2) Tập huấn nghiệp vụ;
- (3) Điều tra thu thập thông tin tại địa bàn;
- (4) Kiểm tra và ghi mã số phiếu điều tra.

Ban chỉ đạo Trung ương sẽ quy định chi tiết công tác kiểm tra giám sát đối với các hoạt động này trong các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ liên quan.

5. Căn cứ Quyết định số 94/2008/QĐ-TTg ngày 10/7/2008 của Thủ tướng Chính phủ và nội dung Phương án này, Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở các cấp phải nghiên cứu, kịp thời ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết để triển khai thực hiện tốt cuộc Tổng điều tra trên địa phương mình, ***không được lồng ghép các cuộc điều tra khác vào cùng thời gian với Tổng điều tra này.***

## **IX. KINH PHÍ ĐIỀU TRA**

1. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí của cuộc Tổng điều tra được thực hiện theo Thông tư số 48/2007/TT-BTC ngày 15/5/2007 của Bộ Tài chính.

2. Kinh phí để thực hiện cuộc Tổng điều tra do ngân sách trung ương bảo đảm, được giao trong dự toán ngân sách của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) là cơ quan được giao chủ trì tiến hành cuộc Tổng điều tra;

3. Căn cứ phương án điều tra, khối lượng công việc, Thông tư số 48/2007/TT-BTC ngày 15/5/2007 của Bộ Tài chính và các chế độ hiện hành, Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) lập dự toán kinh phí gửi Bộ Tài chính để tổng hợp vào dự toán ngân sách năm trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

4. Căn cứ dự toán đã được phê duyệt, Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) có trách nhiệm bố trí và phân bổ đầy đủ, kịp thời kinh phí cho Ban chỉ đạo tỉnh, thành phố và các đơn vị cấp dưới trực thuộc.



5. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao tổ chức điều tra theo kế hoạch riêng tiến hành lập dự toán chi tiết riêng của mình gửi Bộ Tài chính xem xét trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

6. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê), Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương phối hợp hướng dẫn Ban chỉ đạo các cấp, các ngành trong việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành./.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Đức Hoà**